

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 3 : “ĐU QUAY”

Từ 21/10/2024-> đến 26/10/2024

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Ngân

1.Đón trả trẻ

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
- Tiếp tục rèn cho trẻ đến lớp không khóc nhè, tự giác vào lớp, chào cô chào bố mẹ. - Rèn kĩ năng chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng cá nhân gọn gàng ngăn nắp vào nơi quy định *Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh : - Hướng dẫn cách sơ cứu khi trẻ bị bong gân - Thực hành :Một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp - Thực hành nhận dạng kí hiệu riêng của trẻ trên tủ đồ dùng cá nhân, cho trẻ lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định . - Lắng nghe và trao đổi, giao tiếp trò chuyện với trẻ * Trò chuyện với trẻ về chủ đề . - Trên sân trường có đồ chơi gì? - Chiếc đu quay có đặc điểm gì? + Con có thích chơi đu quay không? * Làm quen trò chơi mới: Bé chọn đồ chơi đúng. - Bé tập gọi tên và chơi với các loại đồ chơi. - Nghe, hiểu và thực hiện một số hiệu lệnh của cô trong các hoạt động: Cất đồ chơi cùng cô, hiệu lệnh thể dục, giờ vệ sinh, giờ ăn, ngủ.	

2. Thể dục sáng

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú

1.- Khởi động: Cho trẻ đi đội hình vòng tròn với các kiểu đi: Đi chậm, đi nhanh, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.... - TDS: Co duỗi các ngón tay, đan các ngón tay vào nhau - TC: Những ngón tay xinh 2. Bài tập phát triển chung. + Hô hấp: Thổi bóng + ĐT1: Giơ bóng lên cao + ĐT2: Quay người đặt bóng cạnh sườn + ĐT3: Ngồi xõm đặt bóng xuống đất + ĐT 4: Nhảy như quả bóng nảy - Tập theo cô - Chơi trò chơi Trời nắng trời mưa 3.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng .	
---	--

3. Chơi tập có chủ định

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày21/10/2024	Ngày22/10/2024	Ngày23/10/2024	Ngày24/10/2024	Ngày 25/10/2024	Ngày 26/10/2024	
	PTTC GDDD: Dạy trẻ nhận đúng ký hiệu riêng	PTNT Nhận biết màu đỏ - màu vàng	PTNT Nhận biết chiếc đu quay	PT TCKNXH RKN Đu quay- Em búp bê HN:Đồ chơi của bé TCAN: Nhảy theo điệu nhạc	PTNN DTĐTT: Bé chơi đu quay	PT TCKNXH Di màu đu quay(M)	

4. Chơi tập ngoài trời

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày21/10/2024	Ngày22/10/2024	Ngày23/10/2024	Ngày24/10/2024	Ngày 25/10/2024	Ngày 26/10/2024	

	*Quan sát: Chiếc đu quay - Trò chơi: Vòng xoay đu quay Chơi tự do. (Khu vực số 3)	* Quan sát vườn rau nhà trường - Trò chơi: Gà trong vườn rau -Chơi tự do. (Khu vực số 4)	* QS chiếc cầu trượt. - TCVĐ: Thi xem ai nhanh -Chơi tự do. (Khu vực số 5)	* Quan sát dòng chảy của nước - TCVĐ: Đuổi bắt bóng -Chơi tự do. (Khu vực số 3)	* Quan sát thời tiết. -TCVĐ:Trời nắng trời mưa - Chơi tự do (Khu vực số 3)	Quan sát cây nhãn* TH: Nhặt lá cây bỏ vào thùng rác - TCVĐ: Hãy làm theo tôi -Chơi tự do. (Khu vực số 4)	
--	--	---	---	--	---	---	--

5. Chơi tập theo ý thích buổi sáng

KHU VỰC CHƠI	NỘI DUNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	CHUẨN BỊ	TIẾN HÀNH
a. Thao tác vai	TC1: Chơi bế em cho ăn, cho đi dạo	* Kiến thức: - Trẻ biết tên góc chơi, tên các trò chơi - Biết bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế, cho em ăn, nghe điện thoại...) * Kỹ năng: - Rèn cho trẻ có một số kỹ năng thể hiện một vài hành động phù hợp với vai chơi của mình (dưới sự hướng dẫn của cô) * Thái độ: - Trẻ hứng thú, tích cực tham	- Búp bê bé trai, Búp bê bé gái , bát, thìa, khăn - Giường, quần áo, váy búp bê. - Đồ dùng , đồ chơi nấu ăn - Xoong, chảo, các loại thực phẩm: cá, rau, củ.. - Bát thìa, đĩa, đĩa, khăn lau tay, mắm muối...	1. Ổn định tổ chức : 2. Thảo luận: - Trò chuyện với trẻ, về chủ đề . Cô nhận xét giờ chơi hôm trước Cô nhớ nhắc nhở kỹ năng chơi: Không tranh giành đồ chơi của bạn trong khi chơi, khi chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định - Tc: Tìm ký hiệu góc chơi - Cô giới thiệu ký hiệu các góc chơi
	TC 2: Ru em ngủ			
	TC 3: Chơi nấu ăn			

		gia chơi biết đoàn kết trong khi chơi.		Hỏi trẻ thích chơi trò chơi góc nào? Cho trẻ kể tên các góc chơi trẻ thích về chủ đề
b.Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	TC 1: Xếp chồng, lồng hộp,	*Kiến thức: - Trẻ biết tên góc,ký hiệu góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi các trò chơi theo mảng tường gợi ý dưới sự hướng dẫn của cô giáo. - Biết xếp chồng,lồng hộp ghép hình, chọn đúng màu.	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp - Bộ đóng cộc bàn gỗ, búa baby. - Bảng chơi phân loại đồ dùng Lô tô đồ chơi - Bảng chơi có gắn cốc nhựa 3 màu, bóng , rổ đựng bóng.. - Bảng chơi chọn màu đúng; Bảng chơi nhận biết màu.. - Tranh gợi ý - Hộp tìm hình ảnh đúng - Hình ảnh đu quay - Bảng chơi ghép hình quả bóng , xác xô, lắp ghép (hình rời). - Đồ chơi lắp ghép, gạch, vỏ sữa - Xe kéo, đẩy - Vòng,bóng - Mô hình xe đẩy	- Cô dẫn trẻ đến từng góc chơi giới thiệu các trò chơi có trong các góc , trẻ dán chọn ký hiệu góc chơi
	TC 2: Nhận biết phân biệt màu đồ dùng đồ chơi			- Trẻ nhẹ nhàng về góc chơi và tự lấy đồ chơi theo ý thích.
	TC 3: Thả bóng, thả hình			3. Quá trình chơi:
	TC 5: Ghép hình			- Phân công các cô phụ trách các góc như sau:
	- Nhận biết chiếc đu quay			- Trong khi trẻ chơi cô quan sát, giám sát trẻ chơi, gợi ý để trẻ chọn đồ chơi, trò chơi và tự chơi theo ý thích.
	TC 6: Xếp lớp học			- Cô gợi mở, điều chỉnh, khuyến khích, hướng dẫn trẻ thực hiện đúng thao tác, kỹ năng (đặc biệt các kỹ năng trẻ mới làm quen: nấu cơm, nấu cháo, xúc cho ăn, ru ngủ, kể chuyện
	TC7 : So hình	*Kĩ năng - Rèn cho trẻ KN chơi các trò chơi, phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xếp chồng , xếp cạnh		
c.Vận động	TC 1: Lái xe, ném vòng ,bóng, bánh xe lăn	* Kiến thức - Trẻ biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi.		

	TC 2: Cài cúc, khuy	- Trẻ biết chơi xe đẩy tập đi, đẩy xe. kéo xe - Trẻ biết cài cởi cúc áo , cài khuy, buộc tóc cho búp bê , biết luồn dây Biết đóng cọc bàn gỗ, búa baby	- Trang phục của búp bê có cúc, khuy: Váy áo, mũ, Giày dép, ba lô,...	với rối ngón tay) - Cô trò chuyện giúp đỡ trẻ khi cần thiết. - Động viên hướng dẫn gợi ý trẻ chuyển góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú với nhóm đang chơi. 4. Kết thúc giờ chơi Cô gõ sắc xô hoặc bật nhạc nhẹ nhàng báo hiệu kết thúc trò chơi. - Nhắc nhở trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi, gọn gàng đúng nơi quy định thoại...)
	TC 3: Chơi luồn dây,sỏ dây giày		- Bảng trò chơi luồn dây, hột hạt,giày	
	TC4 : Đóng cọc bàn gỗ, kéo xe	* Kỹ năng - Rèn kỹ năng sự khéo léo của đôi tay, ngón tay * Thái độ: Trẻ đoàn kết trong khi chơi, hứng thú chơi	Đóng cọc búa bi, con khớp có dây kéo	
d.Nghệ thuật	Tạo hình :Cho trẻ làm quen với bảng và phấn ,giấy bút màu,dì màu tranh ảnh về chủ đề	- Trẻ thích cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc - Trẻ biết xem tranh câu chuyện ,chơi với con rối. - Trẻ biết lật mở từng trang sách. - Rèn kỹ năng tư duy, quan sát, ghi nhớ cho trẻ. - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động tạo sản phẩm	Chuẩn bị tranh rỗng về chủ đề, bút màu, giấy màu, hồ dán bàn ghế.	
	- Âm nhạc: Ca múa, chơi với trống chơi với đàn, sắc xô, thanh la		Dụng cụ âm nhạc, trống ,đàn,sắc xô,thanh la	
	Sách chuyện: X tranh ảnh , sách báo về chủ đề		Sách chuyện, tranh ảnh, sách ,báo về đu quay - Tranh ảnh video về hoạt động bé chơi đu quay	

6. Vệ sinh, ăn, ngủ

Nội dung	HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
Vệ sinh	* Vệ sinh: - Hướng dẫn, hỗ trợ trẻ nhỏ thực hiện các kỹ năng vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Rèn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách - Nhận biết ký hiệu: tủ đồ dùng cá nhân, tủ ca, khăn - Thực hành yêu cầu đơn giản của cô	
Ăn	* Ăn: - Trò chuyện với trẻ về các thức ăn khác nhau trong chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ - Trò chuyện về một số thói quen, nề nếp tốt trong ăn uống. + Thực hành mời cô và các bạn trước khi ăn - Tổ chức giờ ăn cho trẻ tạo cảm giác ngon miệng trước khi ăn bằng bài hát, đồng dao... - Tổ chức cho trẻ ăn phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ. - Giáo dục trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát, khi ăn không làm rơi vãi thức ăn	
Ngủ	- Đảm bảo luôn có giáo viên thức trực trưa, bao quát trẻ trong giờ ngủ, thường xuyên điều chỉnh tư thế nằm ngủ cho trẻ, kiểm soát và điều chỉnh nhiệt độ trong phòng ngủ. - Cho trẻ ngủ đủ thời gian và sâu giấc. - Dạy trẻ làm quen thực hành ngủ trưa đúng theo quy định. - Giúp cô sắp xếp gối ngủ rèn cho trẻ tự lên giường ngủ - Cho trẻ nghe nhạc, tránh tiếng ồn cho trẻ ngủ	

7. Chơi tập theo ý thích buổi chiều

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
--	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--

	Ngày 21/10/2024	Ngày 22/10/2024	Ngày 23/10/2024	Ngày 24/10/2024	Ngày 25/10/2024	Ngày 26/10/2024	
Tuần 2	- Cùng cô hát và làm quen bài hát “Đu quay” *Chơi theo ý thích *VS trả trẻ Thực hành :.	* Trò chuyện với trẻ về chiếc đu quay * Chơi các góc *Vệ sinh trả trẻ	* Cho trẻ xem và trò chuyện về các video ,hình ảnh về các loại đu quay. * Hoạt động chơi * Vệ sinh trả trẻ	* Nghe cô đọc các bài thơ,câu chuyện ,câu đố về chủ đề *Chơi tự do *VS trả trẻ	Thực hành rèn kỹ năng nhận biết kí hiệu riêng * Chơi các góc *Vệ sinh trả trẻ	* Lao động – dọn vệ sinh *Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan. *Vệ sinh trả trẻ	

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh!

Cô xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Phụ Huynh đã luôn đồng hành cùng chúng tôi trong việc chăm sóc và giáo dục các bé. Chúng tôi xin được gửi kế hoạch hoạt động của các con với chủ đề nhánh "Đu quay" trong thời gian từ ngày 21/10 đến ngày 26/10 với mục tiêu giúp trẻ phát triển toàn diện về chất, trí tuệ và cảm xúc. Với chủ đề nhánh “Đu quay” các bé sẽ được tìm hiểu về tên gọi đặc điểm nổi bật của đu quay, cách chơi với đu quay, an toàn khi chơi đu quay. Nhằm giúp các bé phát triển toàn diện về nhận thức, tình cảm kỹ năng xã hội, và thể chất.

Các con sẽ nhận biết và ghi nhớ :

- Tên gọi, đặc điểm, cách chơi “Đu quay”
- Nhận biết phân biệt được màu sắc của “Đu quay”.

Ở trường các con sẽ được:

- Tham gia các trò chơi giáo dục, sáng tạo như di màu, xé dán trang trí “Đu quay”, xếp hình.
- Chơi các trò chơi ngoài trời với các loại đu quay.
- Học các bài hát, bài thơ và nghe các câu chuyện về chủ đề
- Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với con về tên gọi, đặc điểm, cách chơi với “Đu quay”
- Cùng con nhận biết màu sắc hình ảnh các loại “Đu quay” có trong lớp, và ngoài trời.
- Cho con xem tranh ảnh video về hình ảnh hoạt động khi con đang chơi với “Đu quay”.
- Con sẽ luôn cảm thấy hứng thú và thích được tới lớp hơn
- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề: Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về Đu quay hay hướng dẫn cho các con chơi và làm quen với đồ chơi đu quay...

- Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1: MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên trò chuyện về đu quay cho trẻ xem video, nghe hát kể chuyện, đọc thơ về chiếc đu quay.

*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Đây là gì ?
- Con đã chơi đu quay chưa?
- Con có thích chơi đu quay không? Tại sao?

***Câu hỏi trẻ muốn biết?**

- Đu quay có những đặc điểm gì ?
- Tại sao gọi là đu quay ?
- Cách ngồi đu quay an toàn là như thế nào?
- Cô và trẻ thống nhất nội dung nhận biết “ Đu quay” trong 1 tuần

I. MẠNG NỘI DUNG



II.MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc hoạt động với đồ vật: Lắp ghép, chắp ghép hình từ các khối gỗ, xếp lớp học, ghép tranh, bù chỗ còn thiếu, so hình, đu quay. Bé chọn và phân biệt màu đỏ, màu vàng, Bé chơi thả hình. Đồ bé đây là đồ chơi gì?

Góc vận động: Chơi thả bóng, chơi bập bênh, đu quay, chơi xe đẩy, chơi với vòng

Góc Nghệ thuật: - Di màu đu quay, trang trí đu quay. Hát và vận động bài hát “Đu quay”. Bé xem sách tranh, sách vải về chủ đề

Góc phân vai: Bé chơi nấu ăn, chơi bế em, ru em ngủ, cho em ăn, cho em đi dạo

Hoạt động học:

PTTC: GDDD: Dạy trẻ nhận đúng ký hiệu riêng

PTNT: Nhận biết màu đỏ - màu vàng

NBTN; Nhận biết chiếc đu quay

PTNN: DTĐTT: Bé chơi đu quay

PTTCKNXH: RKN : Em búp bê - Đu quay

TH: Di màu đu quay(M)

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát: Chiếc đu quay, vườn rau nhà trường, chiếc cầu trượt, dòng chảy của nước, thời tiết, cây nhãn.

+ TC: Vòng xoay đu quay: Gà trong vườn rau

Hãy làm theo tôi trời nắng trời mưa, thì xem ai nhanh ,đuổi bắt bóng, bong bóng xà phòng.

Hoạt động khác:

- Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc:
- Nghe đọc thơ hoặc kể truyện về chủ đề
- Xem video bài hát ôn luyện các bài hát, vận động theo bài hát
- Luyện tập làm vệ sinh cá nhân: đi vệ sinh đúng nơi quy định
- Trò chuyện về một số đặc điểm nổi bật của búp bê, cách chơi, cách giữ gìn bảo quản đồ chơi
- Tập nhận biết kí hiệu và thẻ tên

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 21 tháng 10 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTC

- Đề tài: Dạy trẻ nhận đúng ký hiệu của chiếc cốc

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết và gọi tên được ký hiệu của chiếc cốc
- Trẻ phân biệt được ký hiệu của cốc

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết, phân biệt ký hiệu của chiếc cốc
- Phát triển ngôn ngữ và khả năng tập chung chú ý cho trẻ

3. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ phải biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi sau khi dùng xong phải biết cất đúng nơi quy định

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:

- Cốc có ký hiệu riêng cho từng trẻ, hộp quà, Búp bê.

2. Đồ dùng của trẻ :

- Trang phục của trẻ, gọn gàng dễ vận động.

III. TIẾN HÀNH

* Hoạt động 1. Ổn định tổ chức

- Cho trẻ hát bài hát : « Đi nhà trẻ »
- Trò chuyện về chủ đề

* Hoạt động 2 : Dạy trẻ nhận đúng ký hiệu của chiếc cốc

- Cô tặng cho trẻ hộp quà
- Cô cùng trẻ mở hộp quà và đoán xem bên trong hộp quà có gì ?
 - + Trong hộp quà có gì ?
 - + Cốc dùng để làm gì ?
- Cô cho cá nhân, tổ nhóm trẻ gọi to tên « Cốc uống nước »

- Cô cho trẻ quan sát chiếc cốc uống nước.

+ Trên chiếc cốc cô có ký hiệu hình gì ?

- Cô khái quát: Trên mỗi chiếc cốc uống nước cô có ký hiệu các hình khác nhau, mỗi ký hiệu sẽ tương ứng với tên một bạn trong lớp. Vì thế khi uống nước các con nhớ chọn đúng ký hiệu của mình tránh bị nhầm cốc nhé.

- Cô thưởng cho mỗi bạn 1 chiếc cốc uống nước có ký hiệu khác nhau. Cô cho trẻ quan sát chiếc cốc của mình (Cô bao quát cho trẻ gọi tên và nhận biết ký hiệu cốc của mình (Trẻ được cầm và quan sát ký hiệu cốc uống nước)

ĐT:

+ Cốc này của con có ký hiệu hình gì?

+ Cốc thường dùng để làm gì?

- Cô cho trẻ thực hành chọn cốc có đúng ký hiệu của mình

+ Con đang cầm gì ?

+ Cốc của cháu có ký hiệu gì ?

+ Con có thích cái cốc có ký hiệu này không ?

Cô cho trẻ mang cốc đi cất vào đúng nơi quy định.

3. Hoạt động 3: *Củng cố*

Trò chơi nhỏ: Chọn đúng ca uống nước.

- Cô giới thiệu trò chơi cách chơi, luật chơi

- Luật chơi: Bạn nào chọn sai bạn đó thua cuộc

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, đặt trước mặt mỗi đội có các vật dụng khác nhau, trong đó có cốc uống nước. lần lượt trẻ trong mỗi đội sẽ tìm và chọn đúng chiếc cốc có ký hiệu mình và về vị trí của đội mình. Thời gian cho 2 đội là 1 bản nhạc đội nào chọn đúng chiếc cốc có ký hiệu đúng với thành viên của đội mình nhiều đội đó chiến thắng.

- Cô nhận xét kết quả chơi của 2 đội.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 3 ngày 22 tháng 10 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Nhận biết màu đỏ - màu vàng

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi tên đồ dùng đồ chơi có màu vàng, màu đỏ.
- Biết màu vàng, màu đỏ của một số đồ dùng, đồ chơi.

2. Kỹ năng.

- Trẻ có kỹ năng lấy và cất đồ dùng theo yêu cầu của cô.
- Rèn luyện kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Thái độ.

- Trẻ hứng thú tham gia học bài cùng cô và biết cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định.

II/Chuẩn bị:.

1. Đồ dùng của cô :

- Bóng màu vàng- màu đỏ, xúc xô màu vàng – màu đỏ
- Bàn gấp. Nhạc bài hát “ Đi dạo, Trời nắng trời mưa”
- Ngôi nhà màu đỏ - màu xanh.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ một rô đồ dùng có bóng màu vàng- màu đỏ, xác xô màu vàng – màu đỏ, lô tô ngôi nhà màu đỏ, màu vàng đủ cho trẻ.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức :

- Cho cả lớp hát bài hát “ Đi dạo”và cùng đến thăm quan siêu thị
- Các con nhìn xem những quả bóng trong siêu thị có những màu gì?
- Mỗi Quả bóng có một màu sắc khác nhau như màu vàng, màu tím, màu trắng và còn nhiều màu khác nữa.
- Bây giờ cô con mình cùng về chỗ để tìm hiểu thêm màu sắc của quả bóng nhé.

2. Hoạt động 2: Dạy trẻ nhận biết màu vàng, màu đỏ.

*** Nhận biết màu vàng.**

- Các con nhìn xem cô có gì đây ?
- Quả bóng của cô có màu gì ?
- Đúng rồi đây, quả bóng của cô có màu vàng.
- Trong rô của các con cũng có quả bóng màu vàng các con hãy chọn và giơ lên và nói lại cùng cô nào.
- Cả lớp nói cùng cô 2-3 lần, cá nhân trẻ nói.
 - + Cô còn có gì đây nữa ?
 - + Xác xô của cô có màu gì ?
- Cho cả lớp đọc cùng cô, cá nhân trẻ đọc.
- Cô sẽ đặt Xác xô màu vàng cạnh quả bóng màu vàng và trong rô của các con cũng có Xác xô màu vàng các con hãy chọn và đặt cạnh quả bóng màu vàng cùng cô.

*** Nhận biết màu đỏ.**

- + Ngoài Quả bóng và Xác xô màu vàng ra cô còn có Quả bóng màu gì đây ?
 - Cho cả lớp nói cùng cô, cá nhân trẻ nói Quả bóng màu đỏ.
 - Cho cả lớp nói lại cùng cô.
 - + Cô có Xác xô màu gì đây ?
 - Cả lớp cùng nói Xác xô màu đỏ, và cá nhân trẻ nói.
 - Cô có Quả bóng màu đỏ và Xác xô màu đỏ, cô sẽ đặt Xác xô màu đỏ cạnh Quả bóng màu đỏ.
 - Các con hãy chọn Quả bóng màu đỏ đặt xuống phản và chọn Xác xô màu đỏ đặt cạnh Quả bóng màu đỏ nào.
 - Cho cả lớp nói lại cùng cô.
 - + Các con nhìn xem bạn Vy mặc áo màu gì?
 - + Vậy lớp mình hôm nay mặc áo đồng phục màu gì?
 - Ban nào giỏi cho cô và các bạn biết trong lớp mình có những đồ dùng đồ chơi nào có màu vàng, màu đỏ nữa.
- => Cô nhận xét định hướng sửa sai cho trẻ sau mỗi câu hỏi

- Trò chơi : Chọn nhanh nói đúng.
- Khi cô nói chọn Quả bóng màu gì thì trẻ chọn và giơ nên và nói Quả bóng màu đấy.
- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.
- Giáo dục. Trong lớp có rất nhiều đồ dùng đồ chơi có màu vàng, màu đỏ vì vậy khi chơi xong các con nhớ cất đồ chơi gọn gàng và không được tranh giành đồ chơi trong khi chơi.

Hoạt động 3. Củng cố.

*** Trò chơi : Về đúng nhà.**

- Cách chơi : Cô chuẩn bị 2 ngôi nhà, 1 ngôi nhà màu vàng và 1 ngôi nhà màu đỏ. Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài “Trời nắng trời mưa ” khi nào có hiệu lệnh tìm nhà, tìm nhà thì trên tay bạn nào cầm lô tô ngôi nhà màu gì thì sẽ chạy về ngôi nhà có màu đó.

- Luật chơi: Trẻ phải về đúng ngôi nhà có màu lô tô mình cầm trên tay.
- Cho trẻ chơi 2 -3 lần. (Sau mỗi lần chơi trẻ đổi ngôi nhà cho nhau)
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ chơi.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 4 ngày 23 tháng 10 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Nhận biết tập nói : Đu quay

I. Mục đích - Yêu cầu:

1.Kiến thức :

- Trẻ nhận biết gọi tên đu quay
- Trẻ biết được một số đặc điểm của đu quay
- Biết chơi với đu quay một cách an toàn.

2.Kỹ năng :

- Trẻ chú ý quan sát và ghi nhớ có chủ đích
- Trẻ phát âm to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ
- Có kỹ năng chơi trò chơi

3. Thái độ :

- Tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và bạn
- Biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi

II/Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô :

- Hình ảnh mô hình chiếc đu quay.
- Video hoặc hình ảnh minh họa về hoạt động của đu quay trong công viên.
- Nhạc bài hát : “Đu quay”

2. Đồ dùng của trẻ :

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1 : Ổn định tổ chức**

- Cô cùng trẻ hát bài « Đu quay »
+Các con vừa hát bài gì ?

- Cô dẫn dắt vào bài

*** Hoạt động 2 : Nhận biết tập nói Đu quay**

Cô giới thiệu hình ảnh chiếc đu quay

- Cho trẻ quan sát hình ảnh đu quay

+ Đây là hình ảnh gì ?

- Cô cho tổ nhóm cá nhân gọi tên đu quay

- Cô cho trẻ quan sát nêu các đặc điểm nổi bật của đu quay (màu sắc, các bộ phận của đu quay: đế quay, ô che, ghế ngồi của đu quay)

+ Con có nhận xét gì về chiếc đu quay ?

+ Đu quay có màu gì ?

+ Đây là cái gì của đu quay ?

+ Con đã được chơi đu quay chưa ?

- Cô cho tổ nhóm cá nhân gọi tên các đặc điểm của đu quay

- Cô đưa hình ảnh đu quay và khái quát với trẻ : Đây là hình ảnh chiếc đu quay có màu xanh, đỏ vàng. Đu quay là một trò chơi có ghế ngồi, khi chơi có thể xoay vòng tròn nhanh chậm tùy thuộc vào người chơi. Đu quay gồm có ô che, có các con ngựa gỗ để các con ngồi chơi, có bánh xe và trụ xoay tròn. Trò chơi này được các bạn nhỏ ngồi chơi rất là thích thú đấy.

- Cô cho trẻ xem video về cách chiếc đu quay hoạt động : khi nó xoay tròn, nhanh và chậm. (Xem tới đâu trò chuyện tới đó).

+ Chiếc đu quay đang làm gì? "Đang xoay."

+ Đu quay xoay nhanh hay chậm?

+ Đu quay có những màu gì? (màu đỏ)

- Sau mỗi câu hỏi cô cho trẻ nhắc lại 1-2 lần các đặc điểm của đu quay

*** Mở rộng**

- Cô cho trẻ xem video về các loại đu quay có trên thị trường, các hoạt động chơi với đu quay (Xem tới hình ảnh nào cô và trẻ trò chuyện tới đó).

- Giáo dục trẻ : Trẻ biết khi chơi đu quay không đùa nghịch quá mức, chờ tới lượt chơi, biết giữ khoảng cách an toàn, và khi cần thiết dừng lại, các con phải báo với người lớn khi thấy người mệt hay chóng mặt các con nhớ chưa nào !

*** Hoạt động 3: Củng cố**

Trò chơi “Vòng xoay đu quay”

- Cô giới thiệu trò chơi luật chơi, cách chơi

- Luật chơi: Khi cô hô “nhANH” hoặc “CHẬM,” trẻ phải điều chỉnh tốc độ di chuyển theo lời cô tổ nào thực hiện không đúng tổ đó thua cuộc..

Cách chơi : Cô chia lớp thành 2 tổ các thành viên của 2 tổ nắm tay nhau đứng thành vòng tròn và giả vờ làm chiếc đu quay, vừa di chuyển xoay tròn vừa nói "đu quay, đu quay, xoay xoay xoay."

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần sau mỗi lần chơi cô nhận xét và tuyên dương trẻ

+ Con vừa chơi trò gì?

+ Con chơi có vui không?

- Kết thúc cô cùng trẻ chuyển hoạt động khác.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 5 ngày 24 tháng 10 năm 2024
- Lĩnh vực: PTTCKNXH- ÂN
- Đề tài: RKN Đu quay- Em búp bê
HN:Đồ chơi của bé
TCAN: Nhảy theo điệu nhạc

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát tên tác giả.
- Trẻ thuộc lời bài hát, hát đúng nhịp điệu rõ lời bài hát
- Trẻ biết vận động vỗ tay theo nhịp điệu của bài hát.

2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ca hát và vận động, hát đúng nhịp điệu của bài hát, biết sử dụng dụng cụ âm nhạc
- Rèn kỹ năng phát âm khả năng nghe cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

II/Chuẩn bị:.

1. Đồ dùng của cô :

- Nhạc bài hát: : Đu quay- Em búp bê, đồ chơi của bé
- Sắc xô, thanh la, trống

2. Đồ dùng của trẻ :

- Dụng cụ âm nhạc: Trống, sắc xô, thanh la
- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. TIẾN HÀNH

***Hoạt động 1 : Trò chơi “Nhảy theo điệu nhạc”**

- Cô giới thiệu trò chơi cách chơi
- Cô nói luật chơi, cách chơi
- Cách chơi : Cách chơi như sau các bạn hãy chú ý lắng nghe nhạc khi nhạc to và nhanh thì các con vỗ tay to và nhanh, khi nhạc nhỏ chậm thì các con vỗ tay nhỏ chậm
- Luật chơi : Nếu chúng mình làm sai, không giống cô thì chúng mình sẽ bị thực hiện lại.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần (sửa sai cho trẻ)
(Cô động viên, khen ngợi trẻ).

***Hoạt động 2 : RKN Đu quay- Em búp bê**

- Cô giới thiệu chương trình âm nhạc.

***Rèn KNCH : Bài hát « Đu quay »**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh đu quay trên máy vi tính
- Hình ảnh này tương ứng với bài hát nào cô đã dạy chúng mình ?

Cho trẻ đoán tên bài hát, tên tác giả

- Cô cho trẻ hát lại bài hát 2 lần
- Cô cùng trẻ hát
- Cô mời trẻ lên hát theo tổ, nhóm, cá nhân
- cô bao quát , sửa sai cho trẻ

*** Rèn KNVD : Em búp bê**

- Cô cho trẻ nghe một đoạn giai điệu trong bài hát : **Em búp bê**
- Trẻ nghe và đoán tên bài hát, do ai sáng tác
- Cô đã dạy các con hát bài hát này kết hợp với vận động vỗ đệm nào ?
- Cô cho trẻ hát kết hợp Vỗ tay theo nhịp
- Cô mời tổ nhóm, cá nhân trẻ hát kết hợp dụng cụ âm nhạc
- Cô bao quát, sửa sai, khuyến khích trẻ

3.Hoạt động 3 : Hát nghe “ Đồ chơi của bé”

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.
- Cô giảng nội dung bài hát
- Cô hát trẻ nghe lần 1 cử chỉ điệu bộ
- Cô hát lần 2 kết hợp với vận động (Cô động viên trẻ hưởng ứng cùng cô)
- Hỏi trẻ tên bài hát
- Cô động viên tuyên dương trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 6 ngày 25 tháng 10 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNN

- Đề tài: DTĐTT: Bé chơi đu quay

I. Mục đích - Yêu cầu:

1.Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đọc to rõ ràng, rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

II/Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô

- Tranh minh họa bài thơ, video chương trình tiếng thơ bài « Bé chơi đu quay»
- Máy tính, que chỉ, bài hát “Đu quay”

2. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. TIẾN HÀNH

***Hoạt động 1: Ổn định và giới thiệu bài học**

- Cô và trẻ cùng nhau hát bài “ Đu quay”?
- Cô và các con vừa hát bài gì?
- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài học

*** Hoạt động 2 : DTĐTT: Bé chơi đu quay**

- Cô đọc lần 1 diễn cảm + kết hợp cử chỉ điệu bộ
- Giảng nội dung : Bài thơ thể hiện niềm vui và sự phấn khích của trẻ em khi tham gia trò chơi đu quay. Bài thơ miêu tả sinh động cảm giác vui vẻ, hứng khởi của bé khi ngồi trên chiếc đu quay xoay tròn, với những hình ảnh quen thuộc của trò chơi này trong công viên hoặc sân chơi.

- Đọc lần 2 kết hợp bằng tranh minh họa

***DTĐTT:**

Cô cho cả lớp đọc 2-3 lần

- Cô cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân thi đua đọc thơ
- Cho trẻ đọc thơ theo hiệu lệnh của cô
- Cô chú ý sửa sai, khuyến khích, động viên cho trẻ đọc thơ diễn cảm

*** ĐT:**

- + Cô vừa dạy bài thơ gì ?
- + Trong bài thơ, bé đang chơi trò gì nhỉ ?

+ Bé chơi đu quay như nào ?

- Cô giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ phải chơi an toàn giữ chắc tay, ngồi yên và không xô đẩy tranh nhau với bạn.

3.Hoạt động3: Chương trình bông hoa nhỏ

- Cô cho trẻ nghe chương trình tiếng thơ “Bé chơi đu quay ”1 lần

- Cho cả lớp hát và vận động bài hát: “ Đu quay ”.

- Cô nhận xét khen ngợi trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 7 ngày 26 tháng 10 năm 2024

- Lĩnh vực: PT TCKNXH - TH

- Đề tài: Di màu đu quay(M)

I. Mục đích - Yêu cầu:

1.Kiến thức:

- Trẻ nhận biết gọi tên chiếc đu quay
- Trẻ biết tập cách cầm bút bằng tay phải và di màu vào hình đu quay không bị chòem màu ra ngoài.

2.Kỹ năng .

- Rèn cho trẻ kỹ năng biết cầm bút di màu, tư thế ngồi
- Rèn kỹ năng di màu không chòem ra ngoài
- Rèn kỹ năng quan sát ,ghi nhớ

3.Thái độ.

- Tham gia tích cực vào các hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm

II/Chuẩn bị:.

1.Đồ dùng của cô

- Giấy A4, bút màu, tranh rỗng đu quay, bảng quay, giá treo tranh

2. Đồ dùng của trẻ

- Giấy A4, bút màu, bàn, ghế
- Tâm thế thoải mái trang phục gọn gàng.

III. TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1: Quan sát tranh mẫu**

- Cô cùng trẻ hát bài “Đu quay”

ĐT:

- + Các con vừa hát bài gì?
- + Bài hát nhắc tới cái gì?

- Cô dẫn dắt vào bài:

*** Hoạt động 2: Dạy trẻ di màu đu quay**

- Cô giới thiệu tranh mẫu của cô và đàm thoại
 - + Cô có bức tranh gì đây?
 - + Đu quay trong bức tranh có màu gì?
 - + Chúng mình có muốn di màu bức tranh đẹp giống như của cô ko?
- Vậy các con ngồi ngoan quan sát cô di mẫu nhé
- Cô hướng dẫn trẻ di màu.
- Cô di mẫu lần 1: Không phân tích
- Để biết cách di màu sao cho đẹp thì các con hãy quan sát và lắng nghe cô hướng dẫn cách di màu nhé

- Lần 2 vừa đi vừa hướng trẻ cách đi màu : Cô chọn bút màu xanh để đi màu, để đi màu đẹp và đúng cách cô cầm bút bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ và ngón tay giữa cô đi màu từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, tô không lem ra ngoài hình vẽ. các con chú ý khi đi màu phải đi kín hình trong bức tranh, đi đều màu cho bức tranh thật đẹp.

- Cho trẻ làm mô phỏng động tác đi màu.

Trò chơi chuyển tiếp: vòng xoay đu quay (Trẻ về chỗ ngồi)

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi thực hiện.

- Hỏi trẻ đang đi màu tranh gì?

- Trẻ đi màu cô quan sát và hướng dẫn trẻ còn lúng túng.

*** Hoạt động 3: Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ lên trưng bày sản phẩm

- Cô hướng lái trẻ để trẻ nhận xét bài của bạn.

+ Hôm nay cô dạy các con làm gì?

+ Con thấy thích bài bạn nào nhất? Vì sao?

- Cô nhận xét, tuyên dương, động viên trẻ

- Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng chuyển sang hoạt động khác

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

TTCM DUYỆT

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Hương

Đào Thị Lan

Trần Thị Ngân